

Số: 30 /BC-UBND

Bình Định, ngày 03 tháng 3 năm 2025

BÁO CÁO

Tình hình triển khai kịch bản tăng trưởng năm 2025; hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư xây dựng, xuất nhập khẩu

Kính gửi: Văn phòng Chính phủ

Thực hiện Công văn số 1566/VPCP-QHĐP ngày 26/02/2025 của Văn phòng Chính phủ về việc đề nghị các địa phương gửi báo cáo chuẩn bị phục vụ buổi làm việc của lãnh đạo Chính phủ; UBND tỉnh Bình Định kính báo cáo về tình hình sản xuất kinh doanh, đầu tư xây dựng, xuất nhập khẩu và các khó khăn, vướng mắc trên địa bàn tỉnh như sau:

I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI KỊCH BẢN TĂNG TRƯỞNG NĂM 2025

1. Công tác quán triệt, cụ thể hóa mục tiêu tăng trưởng kinh tế năm 2025 theo chỉ đạo của Trung ương

Để cụ thể hóa mục tiêu tăng trưởng kinh tế năm 2025 đạt 8% trở lên theo tinh thần Kết luận số 123-KL/TW ngày 24/01/2025 của Ban Chấp hành Trung ương (viết tắt là Kết luận số 123-KL/TW), Nghị quyết số 25/NQ-CP ngày 05/02/2025 của Chính phủ (viết tắt là Nghị quyết số 25/NQ-CP) (trong đó, giao chỉ tiêu GRDP tỉnh Bình Định tăng 8,5%), Tỉnh ủy Bình Định đã khẩn trương quán triệt, ban hành Chương trình hành động, các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo, tạo định hướng chính trị xuyên suốt cho quá trình triển khai; HĐND tỉnh đã kịp thời tổ chức kỳ họp chuyên đề để xem xét các nội dung kinh tế - xã hội quan trọng của tỉnh và đã thông qua một số chính sách quan trọng, như: Điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025, kế hoạch đầu tư công năm 2025; điều chỉnh dự toán ngân sách nhà nước năm 2024; bổ sung Danh mục các khu đất thực hiện đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất; chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác, ..., nhằm xây dựng hành lang pháp lý vững chắc, tạo điều kiện thuận lợi thu hút đầu tư và triển khai các dự án lớn tạo đột phá phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn.

Song song với đó, UBND tỉnh đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, điều hành, cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp và phân giao chi tiết cho từng ngành, lĩnh vực, địa phương theo chỉ tiêu thống nhất từ cấp tỉnh đến cấp xã để các cơ quan, đơn vị chủ động triển khai thực hiện¹, trong đó có Kế hoạch số 34/KH-UBND ngày

¹ Tỉnh Bình Định là địa phương đi tiên phong trong cả nước áp dụng việc tính toán, phân giao chỉ tiêu số liệu kinh tế - xã hội theo giá trị sản phẩm cho cấp huyện, cấp xã từ năm 2023 (trước đây các địa phương cấp huyện, cấp xã áp dụng theo phương pháp tính giá trị sản xuất), chuyển đổi từ việc tính toán số liệu mang tính định tính sang định lượng cụ thể, kết quả tăng trưởng, phát triển từng địa phương phản ánh chính xác tình hình tăng trưởng chung của tỉnh; việc

20/02/2025 để cập nhật, điều chỉnh các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phù hợp với tình hình thực tế, thực hiện thống nhất từ cấp tỉnh, đến cấp huyện, xã, phân đầu đảm bảo mục tiêu tăng trưởng đã đề ra²; đã chủ động, tích cực phối hợp chặt chẽ với các Bộ, ngành Trung ương, đặc biệt là trong việc đẩy nhanh tiến độ hoàn thiện thủ tục đầu tư các dự án trọng điểm, như dự án Đường bộ cao tốc Quy Nhơn – Pleiku, mở rộng Cảng hàng không Phù Cát, Khu Công nghiệp Phù Mỹ... Đồng thời, đã chỉ đạo hệ thống chính quyền từ tỉnh đến cơ sở (cấp xã) quyết liệt đổi mới căn bản cách thức chỉ đạo, điều hành xử lý công việc, nhiệm vụ chuyên môn, rút ngắn triệt để thời gian giải quyết công việc; lãnh đạo các cơ quan, đơn vị phải trực tiếp giải quyết việc lớn, khó trong ngày, không chờ đợi, nhất là tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đôn đốc triển khai các công trình, dự án, công tác giải phóng mặt bằng, giải ngân vốn đầu tư công, đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, nhất là hạ tầng giao thông³, phát triển du lịch, tổ chức các chương trình, sự kiện lớn...

Ngoài ra, các đồng chí Lãnh đạo UBND tỉnh đã thành lập rất nhiều đoàn công tác đi cơ sở, làm việc với các sở, ngành, chính quyền các địa phương, các Hiệp hội, cộng đồng doanh nghiệp để nắm bắt tình hình, qua đó kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, chỉ đạo tiến độ triển khai các công trình, dự án, đẩy nhanh công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, xử lý những vấn đề phát sinh...;

2. Về kịch bản tăng trưởng

Trên cơ sở quán triệt sâu sắc và thực hiện Kết luận số 123-KL/TW và Nghị quyết số 25/NQ-CP, tỉnh Bình Định xây dựng kịch bản tăng trưởng kinh tế năm 2025 với quyết tâm chính trị cao nhất, hướng tới mục tiêu hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XX đã đề ra, phân đầu tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) **từ 8,5% - 9%** và quyết tâm tăng trưởng ở mức hai con số (10%) trong điều kiện thuận lợi.

Một số chỉ tiêu chủ yếu như sau: Tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm địa phương (GRDP) từ 8,5% đến 9%; trong đó: Ngành nông, lâm, thủy sản tăng 3,6% - 3,8%; ngành công nghiệp và xây dựng tăng 11,2% - 12% (riêng ngành công nghiệp tăng 11,5% - 12,3%); dịch vụ tăng 9,1% - 9,5%; thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm tăng 10,2% - 10,5%. GRDP bình quân đầu người đạt từ 96,5 đến 97,3 triệu đồng. Tổng vốn đầu tư toàn xã hội tăng 9,5%. Thu ngân sách nhà nước đạt 17.415 tỷ đồng (*riêng thu nội địa là 16.370 tỷ đồng*). Tốc độ tăng trưởng tổng mức bán lẻ hàng hóa

chuyên đổi phương pháp tính toán của tỉnh Bình Định theo cách mới phù hợp với Quyết định 05/2023/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc Ban hành Hệ thống chỉ tiêu thống kê cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã.

² Trước đó, thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2025 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2025, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 11/KH-UBND ngày 19/01/2025 triển khai thực hiện; đồng thời, trên cơ sở Nghị quyết số 85/NQ-HĐND ngày 12/12/2024 của HĐND tỉnh về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2025, UBND tỉnh đã chủ động ban hành Quyết định số 4379/QĐ-UBND ngày 19/12/2024, Công văn số 10039/UBND-TH ngày 11/12/2024 về giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 thống nhất từ tỉnh đến cấp huyện và định hướng đến cấp xã, đảm bảo số liệu đồng bộ, khả thi theo kịch bản chỉ tiêu.

³ Tuyến cao tốc Quy Nhơn – Pleiku, Tuyến đường kết nối từ trung tâm thị xã An Nhơn đến đường ven biển phía Tây đầm Thị Nại, Tuyến đường kết nối từ đường phía Tây tỉnh (ĐT.638) đến đường ven biển (ĐT.639) trên địa bàn huyện Phù Mỹ; Tuyến đường tránh phía Nam thị trấn Phú Phong; Tuyến đường nối từ Quốc lộ 19 đến Khu công nghiệp Becamex VSIP Bình Định kết nối với Cảng Quy Nhơn (đoạn tuyến chính); Đường Điện Biên Phủ nối dài đến khu đô thị Diêm Văn...

và doanh thu dịch vụ tiêu dùng là 126.600 tỷ đồng. Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) tăng 8,5% - 9,5%. Kim ngạch xuất khẩu hàng hóa đạt 1.710 triệu USD. Tổng lượng khách du lịch đạt 10 triệu lượt khách.

Kịch bản tăng trưởng GRDP của tỉnh Bình Định năm 2025 sau khi được điều chỉnh, cao hơn mục tiêu tăng trưởng theo Nghị quyết HĐND tỉnh đã giao (*tăng từ 7,6% - 8,5%, phấn đấu đạt trên 8,5%*). Trong đó, các ngành kinh tế chủ lực cũng có sự điều chỉnh tăng: Ngành nông, lâm, thủy sản tăng từ 3,2 - 3,6% lên 3,6 - 3,8%; công nghiệp và xây dựng tăng từ 10,2 - 11,2% lên 11,2 - 12%, trong đó công nghiệp tăng từ 10,5 - 11,5% lên 11,5 - 12,3%; dịch vụ tăng từ 8,0 - 9,1% lên 9,1 - 9,6%; thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm tăng từ 9,5 - 10,2% lên 10,2 - 10,5%. So sánh với kịch bản đã được HĐND tỉnh thông qua, kịch bản mới thể hiện tinh thần quyết tâm “*tăng tốc*”, “*bứt phá*”, “*về đích*” của hệ thống chính trị tỉnh Bình Định, nỗ lực thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, đặc biệt là trong lĩnh vực công nghiệp và dịch vụ, hướng đến một nền kinh tế năng động và cạnh tranh hơn, phù hợp với định hướng phát triển của Chính phủ và của tỉnh.

3. Các điều kiện đảm bảo tăng trưởng

- Ổn định kinh tế vĩ mô: Tiếp tục thực hiện các giải pháp kiểm soát lạm phát, đảm bảo cân đối cung - cầu các mặt hàng thiết yếu, tạo môi trường kinh doanh an toàn, ổn định. Tập trung phát triển các ngành kinh tế chủ lực địa phương; rà soát và thí điểm các cơ chế, chính sách mang tính đột phá, đặc biệt trong các lĩnh vực như: chuyển đổi số, kinh tế số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, chip bán dẫn, trí tuệ nhân tạo (AI), điện toán đám mây, dữ liệu lớn, Internet vạn vật, an ninh mạng và tín chỉ các bon.

- Tạo lập môi trường đầu tư kinh doanh thông thoáng, minh bạch: Đẩy mạnh cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính, tạo môi trường đầu tư kinh doanh thông thoáng. Nâng cao thứ hạng và điểm số các chỉ số PCI (Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh), PAR Index (Cải cách hành chính), SIPAS (Sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước), PAPI (Hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh).

- Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao: Đẩy mạnh đào tạo nghề, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo, chú trọng đào tạo theo nhu cầu của thị trường lao động. Thu hút và trọng dụng nhân tài, đặc biệt trong các lĩnh vực công nghệ cao, kinh tế số.

- Giữ vững kỷ luật, kỷ cương hành chính: Tăng cường công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trên tất cả các lĩnh vực. Xử lý nghiêm các hành vi vi phạm, tạo môi trường làm việc trong sạch, minh bạch.

- Tăng cường thu hút và triển khai các dự án quy mô lớn, trọng điểm, có vai trò dẫn dắt nhằm thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và nâng cao năng lực cạnh tranh. Tỉnh ưu tiên các lĩnh vực có giá trị gia tăng cao như công nghệ cao, năng lượng sạch, sản xuất thông minh, hạ tầng chiến lược và logistics hiện đại. Để triển khai hiệu quả, cần cải cách thủ tục hành chính, nâng cấp hạ tầng đồng bộ và phát triển nguồn nhân

lực chất lượng cao. Các dự án trọng điểm phải gắn với quy hoạch tổng thể, bảo đảm kết nối, tránh đầu tư dàn trải, qua đó tạo động lực phát triển bền vững và nâng cao vị thế của tỉnh.

II. TÌNH HÌNH SẢN XUẤT, KINH DOANH, ĐẦU TƯ XÂY DỰNG, XUẤT NHẬP KHẨU

1. Về sản xuất, kinh doanh

Ngay đầu tháng 01/2025, Lãnh đạo UBND tỉnh đã tổ chức làm việc với tất cả các sở, ban, ngành, địa phương trên địa bàn tỉnh để nắm chắc tình hình, chỉ đạo các cấp, các ngành, các địa phương trong tỉnh hoàn thành đạt mức cao nhất kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025.

Trong bối cảnh tình hình thế giới tiếp tục đối mặt với nhiều bất ổn, trong nước còn không ít khó khăn, thách thức; song các cấp, các ngành, các địa phương trong tỉnh đã nỗ lực, triển khai quyết liệt, đồng bộ các giải pháp, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 và đã đạt được những kết quả tích cực:

Tỉnh đã kịp thời nắm bắt tình hình, đồng hành, hỗ trợ các doanh nghiệp tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy phát triển sản xuất kinh doanh. Sản xuất công nghiệp tiếp tục đà phục hồi và tăng trưởng khá. Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) tháng 02/2025 tăng 17,3% so với cùng kỳ. Tính chung 02 tháng đầu năm, chỉ số sản xuất công nghiệp tăng 10,18% so với cùng kỳ; trong đó, ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 10,82%; ngành khai khoáng tăng 14%; ngành cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải tăng 11,5%; ngành sản xuất và phân phối điện tăng 2,2% so với cùng kỳ.

Thị trường bán lẻ hàng hoá tháng 02 năm 2025 chủ yếu tập trung vào những ngày cuối tháng 01 khi mà nhu cầu tiêu dùng, mua sắm Tết của người dân tăng cao so với những ngày bình thường. Nguồn cung hàng hóa dồi dào, sức mua tại các chợ, siêu thị... đều tăng so với năm ngoái. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng 02 tháng đầu năm 2025 ước đạt 19.310,4 tỷ đồng, tăng 7,2% so cùng kỳ.

Công tác xúc tiến, thu hút đầu tư đầu năm 2025 tiếp tục được đẩy mạnh. Lũy kể từ đầu năm tới nay, toàn tỉnh thu hút 19 dự án đầu tư với tổng vốn đăng ký đầu tư là 8.377,4 tỷ đồng (*tăng 111% về số dự án thu hút đầu tư mới và 387,8% về tổng số vốn đăng ký đầu tư so với cùng kỳ*); trong đó, có 17 dự án đầu tư trong nước và 02 dự án FDI (Phân theo lĩnh vực gồm: 12 dự án thuộc lĩnh vực Công nghiệp; 03 dự án thuộc lĩnh vực Nông, lâm nghiệp và thủy sản; 02 dự án thuộc lĩnh vực thương mại dịch vụ - du lịch và 02 dự án thuộc lĩnh vực xây dựng – hạ tầng. Phân theo địa bàn: 05 dự án trong KKT, KCN; 09 dự án trong CCN và 05 dự án ngoài KKT, KCN, CCN). Ngoài ra, từ đầu năm đến nay đã thực hiện điều chỉnh 19 dự án, với vốn đầu tư tăng thêm 2.213,5 tỷ đồng⁴.

⁴ Ngày 18/02/2025, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư dự án Đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng Khu công nghiệp Phù Mỹ - Giai đoạn 1 của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Phù Mỹ với tổng vốn đăng ký đầu tư trên 4.569 tỷ đồng. Đây dự kiến sẽ là Khu công nghiệp tập trung, đa ngành, thu hút các loại hình công nghiệp phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và của

Về phát triển doanh nghiệp: Đến cuối tháng 02/2025, cơ quan có thẩm quyền đã cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp cho 153 doanh nghiệp thành lập mới với tổng vốn đăng ký là 631,8 tỷ đồng; Cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động cho 96 đơn vị phụ thuộc (chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh).

2. Về thực hiện kế hoạch đầu tư phát triển

Tổng nguồn vốn đầu tư phát triển thực hiện năm 2025 trên địa bàn tỉnh là 9.381,6 tỷ đồng, trong đó vốn ngân sách Trung ương là 1.211,5 tỷ đồng, vốn ngân sách địa phương là 8.170,1 tỷ đồng. Ngay từ đầu năm, UBND tỉnh đã ban hành các Quyết định phân bổ và giao toàn bộ kế hoạch đầu tư công năm 2025 nguồn ngân sách Trung ương và ngân sách địa phương đến từng chủ đầu tư (*đạt 100% kế hoạch HĐND tỉnh giao*), tạo điều kiện cho các đơn vị, địa phương chủ động triển khai có hiệu quả hoạt động đầu tư xây dựng cơ bản trên địa bàn.

Đối với việc thực hiện các Chương trình Mục tiêu quốc gia, UBND tỉnh đã chỉ đạo các cơ quan chủ trì chương trình mục tiêu quốc gia phối hợp với các đơn vị, địa phương trong công tác rà soát văn bản còn thiếu, kịp thời tập hợp các khó khăn, vướng mắc của các đơn vị, địa phương để đề xuất/kiến nghị các cấp có thẩm quyền tháo gỡ, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các chương trình; tiếp tục duy trì các Tổ công tác liên ngành của tỉnh tiến hành kiểm tra, giám sát kết quả thực hiện và đôn đốc, hướng dẫn, tháo gỡ những tồn tại, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện nội dung các chương trình MTQG tại các địa phương thụ hưởng.

Giá trị giải ngân vốn đầu tư công năm 2025 do tỉnh quản lý tính đến cuối tháng 02/2025 là 946,8 tỷ đồng; đạt 11,25% kế hoạch vốn do Thủ tướng Chính phủ giao và đạt 10,1% kế hoạch vốn do HĐND tỉnh giao.

3. Về đầu tư hoàn thiện hạ tầng, thực hiện xóa nhà tạm, nhà dột nát, phát triển nhà ở xã hội

3.1. Kết quả thực hiện các dự án đầu tư phát triển hạ tầng trọng điểm

- Đến nay, một số dự án đầu tư hạ tầng trọng điểm của tỉnh đã hoàn thành theo đúng tiến độ đề ra, như: Xây dựng cơ sở hạ tầng cảng cá Tam Quan, thị xã Hoài Nhơn; Đập dâng Phú Phong, huyện Tây Sơn; Hệ thống tiêu thoát lũ sông Dinh, thành phố Quy Nhơn; Tuyến đường kết nối với đường ven biển (ĐT.639) trên địa bàn thị xã Hoài Nhơn; Đầu tư xây dựng, mở rộng, nâng cấp 05 Trung tâm y tế tuyến huyện trên địa bàn tỉnh Bình Định), Bệnh viện đa khoa khu vực Bồng Sơn (phần mở rộng)... Các dự án trọng điểm còn lại đang triển khai thực hiện đảm bảo tiến độ, như: Đường ven biển tỉnh đoạn Cát Tiến - Diêm Vân; Tuyến đường kết nối từ trung tâm thị xã An Nhơn đến đường ven biển phía Tây đầm Thị Nại; Tuyến đường kết nối với đường ven biển (ĐT.639) trên địa bàn thị xã Hoài Nhơn; Tuyến đường kết nối từ đường phía Tây tỉnh (ĐT.638) đến đường ven biển (ĐT.639) trên địa bàn huyện Phù Mỹ; Xây dựng tuyến đường tránh phía Nam thị trấn Phú Phong; Xây dựng tuyến Đường ven biển (ĐT.639) đoạn từ Quốc lộ 1D -Quốc lộ 19 mới; Đập dâng Hà Thanh 1, huyện Vân Canh; Xây dựng Tuyến đường nối từ Quốc lộ 19 đến

huyện Phù Mỹ, trong đó định hướng phát triển công nghiệp năng lượng mới (hydrogen xanh, amoniac xanh, LNG...); công nghiệp sản xuất, chế tạo sản phẩm nằm trong hệ sinh thái công nghiệp năng lượng tái tạo, LNG...

Khu Công nghiệp, Đô thị và Dịch vụ Becamex VSIP Bình Định kết nối với Cảng Quy Nhơn...

Ngoài ra, tỉnh đang quyết liệt chỉ đạo các sở, ban, ngành địa phương có liên quan trong công tác chuẩn bị đầu tư các dự án, công trình trọng điểm, phân đấu khởi công ngay trong năm 2025 (trong đó có các dự án, công trình trọng điểm như: Dự án đầu tư xây dựng đường cất hạ cánh số 2 và các công trình đồng bộ tại khu bay Cảng hàng không Phù Cát, Khu Công nghiệp Phù Mỹ⁵,...) góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, cụ thể như sau:

- Khẩn trương rà soát tiến độ thực hiện các dự án, công trình trên địa bàn tỉnh, qua đó, xem xét hoàn thiện các hồ sơ, thủ tục và khẩn trương phê duyệt chủ trương, phê duyệt dự án đầu tư các dự án, công trình; báo cáo, đề xuất UBND tỉnh các nội dung có liên quan để trình cấp có thẩm quyền theo quy định, đảm bảo hoàn thành các thủ tục trong Quý I năm 2025 để tổ chức khởi công trong năm 2025.

- Lựa chọn một số công trình trọng điểm, dự án mang tính động lực để báo cáo Thường trực Tỉnh ủy, UBND tỉnh trực tiếp theo dõi, chỉ đạo, đôn đốc; trên cơ sở đó, định kỳ ngày 05 hằng tháng các sở, ban, ngành và địa phương có liên quan báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Tài chính tham mưu đề xuất) và Thường trực Tỉnh ủy về tiến độ triển khai các dự án, công trình trọng điểm trên địa bàn tỉnh.

- Triển khai ngay, quyết liệt công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng ngay sau khi dự án được phê duyệt, không chờ hoàn thiện xong tất cả thủ tục đầu tư nhằm đảm bảo có mặt bằng sạch để tổ chức khởi công theo kế hoạch.

- Nhằm đẩy nhanh tiến độ thực hiện công tác bồi thường, GPMB đối với các dự án lớn, trọng điểm, trọng tâm đang triển khai trên địa bàn tỉnh:

+ Tiếp tục rà soát, lập kế hoạch chi tiết về công tác bồi thường, GPMB cho từng dự án, công trình đang triển khai thực hiện và chuẩn bị thực hiện; phân loại dự án, công trình theo từng địa bàn cụ thể, bao gồm các nội dung sau: Tiến độ hoàn thành, có phân kỳ hàng tháng; Người chịu trách nhiệm thực hiện; Các vấn đề liên quan đến bồi thường, GPMB cho từng dự án. Đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ được giao theo tiến độ cam kết.

+ Định kỳ vào thứ 5 hằng tuần, báo cáo kết quả thực hiện công tác bồi thường, GPMB (tình hình, tiến độ, khó khăn, vướng mắc, giải pháp thực hiện) của từng dự án, công trình cụ thể theo nhiệm vụ được giao; tổng hợp, báo cáo đề xuất UBND tỉnh (thông qua Văn phòng UBND tỉnh để tổng hợp, báo cáo tại cuộc họp hội ý Lãnh đạo UBND tỉnh vào thứ 2 đầu tuần) xem xét, chỉ đạo.

- Rà soát, chuẩn bị đầy đủ các mỏ vật liệu xây dựng (đất, cát,...) cụ thể cho từng dự án, công trình trọng điểm, tuyệt đối không để bị đọng, thiếu nguyên liệu khi các dự án, công trình được triển khai. Chú trọng chỉ đạo ngăn chặn phát sinh

⁵ Mở rộng nút giao đường ven biển Cát Tiến – Diêm Vân và đường trục Khu kinh tế; Tuyến đường nối từ Quốc lộ 1 đến đường ven biển ĐT.639 kết nối với cảng Đê Gi; Nút giao thông khác mức tại khu vực ngã 5 Đông Đa – Hoa Lư; Tuyến đường kết nối từ Khu đô thị Khoa học và Giáo dục Quy Hòa đến Khu đô thị Long Vân; Đường ven biển đoạn cầu Thiện Chánh đi Quảng Ngãi; Báo tàng tỉnh; Nâng cấp mở rộng Bệnh viện đa khoa tỉnh (xây dựng mới đơn nguyên); Mở rộng Bệnh viện Mắt Bình Định (giai đoạn 2), Xây dựng Trung tâm Nuôi dưỡng người tâm thần Hoài Nhơn – cơ sở 2 ...

tranh chấp, đầu cơ, đẩy giá vật liệu, ảnh hưởng đến tiến độ và chi phí công trình.

- Tập trung nguồn lực ưu tiên đẩy nhanh công tác lập, thẩm tra, thẩm định, phê duyệt các thủ tục liên quan đến các dự án, công trình trọng điểm của tỉnh, rút ngắn tối đa thời gian thực hiện để đảm bảo triển khai các công trình, dự án đúng thời gian quy định.

- Giao Sở Tài chính chủ trì, làm việc với các nhà đầu tư về việc cam kết tiến độ triển khai thực hiện đầu tư dự án (phân kỳ tiến độ đầu tư, giải pháp thực hiện...) với tinh thần thực hiện “thần tốc” để hoàn thành, sớm đưa công trình, dự án vào sử dụng, hoạt động; đồng thời, tăng cường công tác theo dõi, đôn đốc và thực hiện giám sát tiến độ cụ thể đối với từng dự án đảm bảo theo đúng tiến độ mà nhà đầu tư đã cam kết. Ngoài ra, kịp thời, báo cáo đề xuất UBND tỉnh xem xét chỉ đạo, xử lý các nhà đầu tư không triển khai thực hiện dự án, chậm triển khai thực hiện dự án theo quy định của pháp (nếu có).

3.2. Về thực hiện chính sách hỗ trợ xoá nhà tạm, nhà dột nát, phát triển nhà ở xã hội trên địa bàn tỉnh

- UBND tỉnh đã tập trung chỉ đạo, triển khai quyết liệt, hiệu quả kế hoạch phân kỳ thực hiện công tác xoá nhà tạm, nhà dột nát đã phê duyệt, đảm bảo trước ngày 31/5/2025 hoàn thành xoá 4.442 nhà tạm, nhà dột nát (2.731 nhà ở xây mới, 1.711 nhà ở sửa chữa)⁶, tập trung vào hộ người có công với cách mạng, thân nhân liệt sĩ, hộ nghèo, cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, với tổng kinh phí 215.190 triệu đồng⁷.

+ Tính đến cuối tháng 02/2025, đã thực hiện xây mới, sửa chữa 1.743 nhà ở (xây mới: 1003 nhà ở; sửa chữa: 740 nhà ở) so với kế hoạch giao 1.507 hộ đã đạt vượt 236 nhà ở⁸. Hoàn thành đưa vào sử dụng 597 nhà ở (xây mới: 144 nhà ở; sửa chữa: 453 nhà ở).

+ Đã huy động đầy đủ các nguồn lực từ Ngân hàng Chính sách xã hội, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, lực lượng vũ trang và cộng đồng doanh nghiệp, bảo đảm bố trí đủ kinh phí và điều kiện triển khai thực hiện⁹.

+ Nhiệm vụ, giải pháp từ nay đến tháng 4 năm 2025: Huy động sự tham gia vào cuộc của cả hệ thống chính trị chung tay hỗ trợ xoá nhà tạm, nhà dột nát với tinh thần “*Ai có gì giúp nấy*”; huy động các nguồn lực ngoài ngân sách để hỗ trợ thêm cho các trường hợp hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo và hộ người

⁶ 2.388 hộ người có công với cách mạng, thân nhân liệt sĩ (xây mới 1.126 nhà ở, sửa chữa 1.262 nhà ở); 2.054 hộ nghèo, cận nghèo, mới thoát nghèo (xây mới 1.605 nhà ở, sửa chữa 449 nhà ở).

⁷ 105.420 triệu đồng cho hộ người có công; 109.770 triệu đồng cho hộ nghèo, cận nghèo, hộ mới thoát nghèo (trong đó có 5.340 triệu đồng từ Dự án 5 Chương trình mục tiêu quốc gia).

⁸ Hộ người có công với cách mạng và thân nhân liệt sĩ: 764/2.388 hộ (xây mới: 254 hộ; sửa chữa: 510 hộ); Hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo: 979/2.054 hộ (xây mới: 749 hộ; sửa chữa: 230 hộ), trong đó: Hộ nghèo, hộ cận nghèo thuộc Dự án 5 Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững 17 hộ (xây mới: 10 hộ; sửa chữa: 07 hộ).

⁹ Các địa phương đã huy động 13.295,806 triệu đồng, 100 tấn xi măng, 135 tấn vật liệu xây dựng. Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh cho 861 hộ vay 27.150 triệu đồng. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh huy động 30 cán bộ, chiến sĩ trong 20 ngày (171 công lao động) hỗ trợ vận chuyển vật liệu, tháo dỡ nhà cũ cho xã Canh Liên (Văn Canh). Mặt trận Tổ quốc và tổ chức chính trị - xã hội đã huy động kinh phí 3.358,3 triệu đồng, hỗ trợ 478 hộ, đóng góp 3.373 ngày công tháo dỡ nhà cũ, vận chuyển vật liệu.

có công với cách mạng không có khả năng đối ứng xây dựng mới và sửa chữa nhà ở; huy động nguồn nhân lực tại chỗ (thông qua lực lượng thanh niên, phụ nữ, nông dân...) để hỗ trợ tháo dỡ nhà cũ, vận chuyển nguyên vật liệu để hỗ trợ kịp thời cho các hộ được hỗ trợ nhà ở; thường xuyên kiểm tra, giám sát đến từng nhà, kiểm tra từng trường hợp để động viên, khuyến khích hộ dân nỗ lực thực hiện; gắn trách nhiệm từng cấp, từng ngành, từng địa phương thực hiện tốt xoá nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn và đảm bảo hoàn thành kế hoạch hoặc vượt kế hoạch của tỉnh ban hành.

- Về phát triển nhà ở xã hội:

Thời gian qua, tỉnh Bình Định đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo đẩy mạnh phát triển nhà ở xã hội, đưa chỉ tiêu phát triển nhà ở xã hội vào hệ thống chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; đã ban hành cơ chế hỗ trợ thực hiện dự án nhà ở xã hội trên địa bàn tỉnh, tổ chức xây dựng kế hoạch và có nhiều văn bản chỉ đạo để tổ chức triển khai thực hiện, phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương. Theo đó, việc triển khai các dự án nhà ở xã hội trên địa bàn tỉnh đã đạt được nhiều kết quả tốt, nhiều dự án nhà ở xã hội hoàn thành, đưa vào sử dụng đảm bảo kế hoạch, tiến độ đã đề ra, đáp ứng nhu cầu nhà ở xã hội trên địa bàn tỉnh.

Để triển khai cụ thể Đề án “Đầu tư xây dựng ít nhất 1 triệu căn hộ nhà ở xã hội cho đối tượng thu nhập thấp, công nhân khu công nghiệp giai đoạn 2021-2030” đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; UBND tỉnh Bình Định đã tổ chức xây dựng và ban hành Kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện, theo đó: phấn đấu đến năm 2030, toàn tỉnh có 12.900 căn nhà ở xã hội.

+ Trong năm 2024, số lượng căn nhà ở xã hội trên địa bàn tỉnh hoàn thành đạt 1.400 căn; đạt 100% đạt so với kế hoạch; lũy kế đến nay, toàn tỉnh đã hoàn thành 4.427 căn nhà ở xã hội.

+ Kế hoạch năm 2025: Hoàn thành 742 căn hộ nhà ở xã hội (*Theo chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Bình Định năm 2025 đã được HĐND tỉnh giao tại Nghị quyết số 85/NQ-HĐND ngày 12/12/2024*).¹⁰

+ Kế hoạch giai đoạn 2026 - 2030: Dự kiến hoàn thành khoảng 7.748¹¹ căn (*Đảm bảo đến năm 2030, trên địa bàn tỉnh Bình Định có 12.900 căn nhà ở xã hội được hoàn thành*).

+ Giải pháp, kịch bản trong năm 2025 và giai đoạn 2026 - 2030: Tiếp tục chỉ đạo các sở, ngành, địa phương đẩy mạnh cải cách hành chính, cải cách thủ tục hành chính; yêu cầu chủ đầu tư các dự án xây dựng kế hoạch, tiến độ triển khai thực hiện cụ thể, chi tiết cho từng dự án nhà ở xã hội; thường xuyên tổ chức kiểm tra, đôn đốc chủ đầu tư các dự án tập trung nguồn lực (nhân, vật lực) để triển khai hoàn thành các thủ tục đầu tư, tổ chức khởi công, thi công xây dựng công trình theo tiến độ và quy mô dự án đầu tư đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; tổ chức làm việc trực

¹⁰ Theo Quyết định số 444/QĐ-TTg ngày 27/02/2025, Thủ tướng Chính phủ giao chỉ tiêu giao chỉ tiêu hoàn thành nhà ở xã hội cho tỉnh Bình Định như sau: Năm 2025: 4.132 căn; Năm 2026: 738 căn; Năm 2027: 700 căn; Năm 2028: 913 căn; Năm 2029: 909 căn; Năm 2030: 1.081 căn. Các số liệu này có sự thay đổi so với chỉ tiêu UBND tỉnh Bình Định đã đăng ký với Bộ Xây dựng tại Văn bản số 1267/UBND-KT ngày 20/02/2025; UBND tỉnh Bình Định đã giao Sở Xây dựng rà soát, đề xuất.

¹¹ Năm 2026: 1.416 căn; Năm 2027: 1.378 căn; Năm 2028: 1.591 căn; Năm 2029: 1.587 căn; Năm 2030: 1.776 căn.

tiếp với nhà đầu tư để kịp thời nắm bắt khó khăn, vướng mắc và tổ chức giải quyết, tháo gỡ theo thẩm quyền hoặc báo cáo đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét giải quyết để đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện dự án, hoàn thành chỉ tiêu đã đề ra.

3.4. Công tác giải quyết công ăn việc làm, tạo sinh kế cho người dân

Công tác giải quyết công ăn việc làm, tạo sinh kế cho người dân luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo sâu sát của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh, sự phối hợp chặt chẽ của các cấp, các ngành, đặc biệt là việc triển khai đồng bộ các giải pháp tạo việc của các địa phương, như: Phát triển kinh tế, thu hút đầu tư để tạo nhiều việc làm cho người lao động, thường xuyên nắm bắt nhu cầu về lao động của các doanh nghiệp, các nhà đầu tư để chủ động trong công tác đào tạo nghề, kết nối việc làm cho người lao động; tăng cường cho vay ưu đãi đối với người lao động nhằm tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm; đẩy mạnh công tác đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình giới thiệu việc làm, đào tạo nghề cho quân nhân là người Bình Định xuất ngũ về địa phương, Chương trình thực hiện chính sách tín dụng xã hội, vay vốn trong lĩnh vực việc làm - giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh; theo dõi chặt chẽ diễn biến thị trường lao động, chủ động thực hiện các giải pháp duy trì chuỗi cung ứng nguồn nhân lực, đáp ứng kịp thời lao động cho doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh; xây dựng hệ thống mạng lưới thông tin thị trường lao động nhằm cung cấp thông tin kịp thời cho các nhà quản lý, các nhà đầu tư, các doanh nghiệp và các cơ sở đào tạo nghề để thực hiện chức năng làm cầu nối liên kết giữa cung và cầu lao động, giữa người lao động, cơ sở đào tạo và cơ sở sử dụng lao động; tăng cường sự gắn kết giữa đào tạo và sử dụng lao động; đẩy mạnh công tác dự báo thông tin thị trường về lao động, việc làm trên địa bàn tỉnh thông qua phần mềm thu thập, phân tích, dự báo thông tin thị trường lao động

Kết quả, giai đoạn 2021 -2024, bình quân hàng năm các địa phương trên địa bàn tỉnh đã tạo việc làm cho 31.032 người¹², dự kiến kế hoạch năm 2025 là 32.500 người, bình quân giai đoạn 2021 - 2025 dự kiến đạt 31.032 người, vượt chỉ tiêu đề ra (Nghị quyết bình quân mỗi năm giải quyết việc làm cho 30.000 người).

4. Về xuất, nhập khẩu

Trong 02 tháng đầu năm 2025, kim ngạch xuất nhập khẩu tiếp tục có những biến động tích cực, phần lớn doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh đã nỗ lực tìm kiếm thị trường, đối tác xuất khẩu, cũng như tăng tốc sản xuất để đảm bảo theo đơn hàng đã ký kết.

4.1. Xuất khẩu

Cùng với xu hướng chung cả nước, tình hình xuất khẩu hàng hóa 2 tháng đầu năm 2025 của tỉnh Bình Định rất khởi sắc, đạt kết quả tích cực. Kim ngạch xuất khẩu hàng hóa 02 tháng đầu năm 2025 ước đạt 304,4 triệu USD, đạt 17,8% kế hoạch năm (*kế hoạch năm 2025 là 1.710 triệu USD*) và tăng 18,1% so với cùng kỳ. Trong đó, khu vực kinh tế Nhà nước ước đạt 2,5 triệu USD, giảm 27,5%; kinh tế tư nhân ước đạt 264 triệu USD, tăng 23,5%; kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài ước đạt

¹² Năm 2021 là 25.146 người; năm 2022 là 28.512 người; năm 2023 là 32.029 người; năm 2024 là 36.975 người.

37,9 triệu USD, giảm 6,7%. Các nhóm hàng có kim ngạch xuất khẩu tăng gồm: thủy sản, sản phẩm từ chất dẻo, gỗ, sản phẩm gỗ; hàng dệt và may mặc. Xuất khẩu trực tiếp ước đạt 304,4 triệu USD, xuất đến 71 quốc gia của 5 châu lục, cụ thể: Châu Mỹ có 14 nước, ước đạt 122 triệu USD; Châu Âu có 30 nước, ước đạt 98,5 triệu USD, chiếm 32,4%; Châu Á có 22 nước, ước đạt 80,7 triệu USD, chiếm 26,5%

4.2. Nhập khẩu

Kim ngạch hàng hóa nhập khẩu 02 tháng đầu năm 2025 ước đạt 68,4 triệu USD, tăng 28,8% so với cùng kỳ; các nhà máy, đơn vị sản xuất trên địa bàn tỉnh tăng cường nhập nguyên liệu, máy móc về phục vụ sản xuất ngay từ đầu năm.

5. Về thu, chi ngân sách

Ngay từ đầu năm, UBND tỉnh đã tập trung chỉ đạo thực hiện các biện pháp chủ yếu điều hành dự toán ngân sách địa phương năm 2025 trên địa bàn tỉnh, tập trung thực hiện các giải pháp tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, phát triển doanh nghiệp, tạo nguồn thu ổn định, vững chắc cho ngân sách. UBND tỉnh đã chỉ đạo sâu sát quá trình triển khai thực hiện để phấn đấu thu ngân sách nhà nước vượt so với dự toán được Hội đồng nhân dân tỉnh giao (Chỉ thị số 04/CT-UBND ngày 22/01/2025 của UBND tỉnh).

Tổng thu ngân sách nhà nước tính 02 tháng đầu năm 2025 là 3.240,6 tỷ đồng, đạt 18,6% dự toán năm, tăng 61,6% so với cùng kỳ; trong đó: Thu nội địa (*trừ tiền sử dụng đất; xố số kiến thiết; thu cổ tức, lợi nhuận được chia và lợi nhuận còn lại*) là 1.591,2 tỷ đồng, đạt 17,7% dự toán năm, tăng 23,0% so với cùng kỳ; Thu tiền sử dụng đất là 1.531,3 tỷ đồng, đạt 21,3% dự toán năm, tăng 212,7% so với cùng kỳ; Thu thuế từ hoạt động xuất nhập khẩu là 49,7 tỷ đồng, đạt 5,2% dự toán năm, bằng 31,6% so với cùng kỳ. Tổng chi ngân sách địa phương là 3.064,6 tỷ đồng, đạt 12,8% dự toán năm, tăng 4,0% so với cùng kỳ.

Đối với nguồn thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất: chỉ đạo các ngành, các cấp rà soát các quỹ đất, khu đất hiện nay và căn cứ chỉ tiêu giao thu của HĐND tỉnh, tham mưu kế hoạch chi tiết thu năm 2025 (kể cả kế hoạch đấu giá, đấu thầu các dự án có sử dụng đất trên địa bàn)¹³ và chỉ ra các dự địa phát triển quỹ đất trong giai đoạn tiếp theo, để làm cơ sở cho các cơ quan, đơn vị chủ động triển khai các thủ tục, tổ chức triển khai thực hiện và phấn đấu đạt, vượt chỉ tiêu giao năm 2025 và từng bước xây dựng kế hoạch phát triển quỹ đất giai đoạn 2026-2030.

6. Về hoạt động ngân hàng

¹³ Thực hiện Nghị quyết số 87/NQ-HĐND ngày 12/12/2024 của HĐND tỉnh giao thu tiền sử dụng đất năm 2025 là 7.200 tỷ đồng (trong đó, ngân sách tỉnh là 4.000 tỷ đồng, ngân sách huyện, thị xã, thành phố là 3.200 tỷ đồng); giao thu tiền thuê đất năm 2025 là 1.980 tỷ đồng (trong đó, ngân sách tỉnh là 1.800 tỷ đồng, ngân sách huyện, thị xã, thành phố là 180 tỷ đồng).

Theo đó, để thực hiện dự toán thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất ngân sách tỉnh năm 2025 đạt 5.800 tỷ đồng, UBND tỉnh đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị xây dựng, đề xuất và đã giao kế hoạch thực hiện thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất ngân sách tỉnh năm 2025 cho các đơn vị là 13.084,8 tỷ đồng (trong đó, tiền sử dụng đất 7.758 tỷ đồng, tiền thuê đất 5.326,8 tỷ đồng), gồm: thu tiền từ đấu giá quyền sử dụng đất các lô đất, khu đất dự án đã tổ chức thành công năm 2024 nộp sang năm 2025; thu tiền từ giao đất bố trí tái định cư; thu tiền từ các khu đất dự án đã tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư và thu tiền từ tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất (các lô đất ở, các khu đất thực hiện dự án) thực hiện trong năm 2025.

Tổng nguồn vốn huy động của hệ thống ngân hàng trên địa bàn tỉnh đến ngày 28/02/2025 là 115.500 tỷ đồng, tăng 1,89% so với 31/12/2024 và tăng 9,71% so với cùng kỳ. Tổng dư nợ cho vay đến ngày 28/02/2025 là 113.100 tỷ đồng, tăng 0,05% so với 31/12/2024 và tăng 10,36% so với cùng kỳ. Nợ xấu chiếm tỷ lệ khoảng 0,9%/tổng dư nợ.

7. Về hỗ trợ tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy sản xuất kinh doanh

Thời gian qua, UBND tỉnh đã tập trung chỉ đạo, điều hành triển khai thực hiện kịp thời, hiệu quả các giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc thúc đẩy sản xuất kinh doanh, nhất là thực hiện Nghị quyết số 58/NQ-CP ngày 21/4/2023 của Chính phủ về một số chính sách, giải pháp trọng tâm hỗ trợ doanh nghiệp chủ động thích ứng, phục hồi nhanh và phát triển bền vững đến năm 2025; UBND tỉnh đã ban hành kế hoạch, giải pháp cụ thể triển khai thực hiện; chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai, đẩy mạnh công tác ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số vào giải quyết thủ tục hành chính để giảm bớt thời gian đi lại cho doanh nghiệp; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức chuyên nghiệp, có năng lực, phẩm chất đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ và sự phát triển của tỉnh. Nhờ đó, đã mang lại kết quả tích cực, đến tháng 02/2025, trên địa bàn tỉnh Bình Định có khoảng 10.500 doanh nghiệp đã được đăng ký thành lập; có 100% cơ sở kinh doanh bao gồm doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh được nâng cao nhận thức về chuyển đổi số; 50% các doanh nghiệp nhỏ và vừa (doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh) thường xuyên sử dụng các nền tảng số; 100% thủ tục hành chính liên quan đến doanh nghiệp đủ điều kiện được cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

- *Về công tác cải cách hành chính:* UBND tỉnh đã ban hành Quy chế phối hợp giải quyết các thủ tục hành chính về đầu tư, xây dựng, đất đai, môi trường và phòng cháy chữa cháy trên địa bàn tỉnh; theo đó, thời gian giải quyết các thủ tục từ khi chấp thuận chủ trương đầu tư đến khi có Giấy phép xây dựng đối với các dự án ngoài Khu kinh tế, Khu công nghiệp được rút ngắn còn 118 ngày (thời gian theo quy định là 242 ngày), các dự án trong Khu kinh tế, Khu công nghiệp được rút ngắn còn 60 ngày (thời gian theo quy định 145 ngày). Đồng thời, đã công bố hai số điện thoại đường dây nóng để ghi nhận những nội dung do cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh, kiến nghị trong công tác thực hiện thủ tục đầu tư với các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

Bên cạnh đó, tỉnh Bình Định luôn quyết liệt, tiên phong trong công tác cải cách thủ tục hành chính, đơn giản hóa thủ tục về đầu tư, xây dựng, thuế, hải quan và cải thiện mối quan hệ giữa nhà đầu tư, doanh nghiệp với chính quyền, hướng tới mục tiêu xây dựng nền hành chính chuyên nghiệp, hiện đại, hiệu lực, hiệu quả, có năng lực kiến tạo phát triển, liêm chính, phục vụ nhân dân, doanh nghiệp.

Theo kết quả xếp hạng các Chỉ số liên quan đến công tác cải cách hành chính của tỉnh năm 2023; trong đó, có 03/04 chỉ số tăng vị trí xếp hạng so với năm 2022, 01/04 chỉ số tụt hạng so với năm 2022¹⁴. Kết quả Chỉ số “Phục vụ người dân, doanh

¹⁴ Cụ thể: Chỉ số Hiệu quả Quản trị và Hành chính công (PAPI) xếp hạng 19/61 tỉnh, thành phố, tăng 19 bậc so với năm 2022, Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) xếp hạng 20/63 tỉnh, thành phố, tăng 01 bậc so với năm 2022; Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX) của tỉnh xếp hạng 31/63 tỉnh,

nghiệp” năm 2024 đạt 91,39 điểm (tăng 1,04 điểm so với năm 2023) tiếp tục giữ vững vị trí dẫn đầu cả nước.

- Về các hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp

Từ đầu năm 2025 đến nay, UBND tỉnh đã chủ động báo cáo, đề xuất các Bộ, ngành Trung ương hỗ trợ địa phương tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp, thúc đẩy hoạt động sản xuất kinh doanh, với một số vấn đề lớn như: Xin ý kiến hướng dẫn của Bộ Tài chính về việc “thủ tục tổ chức kinh tế nhận chuyển nhượng, thuê quyền sử dụng đất, nhận góp vốn bằng quyền sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư” được thực hiện trước hay sau “thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư¹⁵; hướng dẫn của Bộ Tài chính về bổ sung đối tượng được giải quyết mua, thuê mua, thuê nhà ở xã hội tại dự án Nhà ở thuộc quy hoạch Khu thiết chế công đoàn tỉnh Bình Định; về xác định nghĩa vụ tài chính về tiền thuê đất do thay đổi thời hạn sử dụng đất đối với dự án Tổ hợp Du lịch Thương mại giải trí Merry Land Quy Nhơn. Xin ý kiến hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc tổ chức thực hiện đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 126 Luật Đất đai năm 2024 và điểm e, điểm k khoản 2 Điều 4 Nghị định số 115/2024/NĐ-CP ngày 16/9/2024 của Chính phủ đối với dự án Khu văn hoá, thể dục thể thao, vui chơi, giải trí kết hợp thương mại dịch vụ, du lịch. Thủ tục đấu giá quyền sử dụng đất đối với dự án thương mại, dịch vụ theo quy định tại khoản 2 Điều 120 Luật Đất đai năm 2024 đối với các khu đất dự kiến triển khai các dự án thương mại, dịch vụ (siêu thị, cửa hàng xăng dầu, showroom, cửa hàng trưng bày...) trên địa bàn tỉnh¹⁶.

Các cấp, các ngành, các địa phương trong tỉnh thường xuyên hướng dẫn, khuyến khích doanh nghiệp đăng ký kinh doanh bằng hình thức trực tuyến, với tỷ lệ đạt 98,5% trên tổng số hồ sơ cấp mới và thay đổi đăng ký; 100% hồ sơ được giải quyết đúng thời hạn. Thời gian cấp giấy chứng nhận đăng ký cho hộ kinh doanh và đăng ký kinh doanh qua mạng điện tử tiếp tục được rút ngắn, loại bỏ các thủ tục và giấy tờ không cần thiết, tạo điều kiện thuận lợi, nhanh chóng cho người dân, doanh nghiệp.

Bên cạnh đó, các đơn vị đã triển khai kịp thời các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp sản xuất kinh doanh. Ngân hàng nhà nước tỉnh đã chỉ đạo các tổ chức tín dụng trên địa bàn tạo điều kiện về nguồn vốn cho các tổ chức, cá nhân tham gia sản xuất, chế biến và xuất khẩu năm 2024; ưu tiên nguồn vốn để cho vay đầu tư sản xuất, xử lý nước thải... để đảm bảo ổn định sản xuất cho người dân, doanh nghiệp; Cơ cấu lại thời hạn trả nợ, miễn giảm lãi vay, phí, cho vay mới. Sở Công Thương đã kịp thời phân bổ 01 tỷ đồng thực hiện Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa (DNNVV) tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị lĩnh vực sản xuất, chế biến trên địa bàn tỉnh năm 2024; đã thực hiện hỗ trợ 40 đề án khuyến công địa phương với tổng kinh phí 4,8 tỷ đồng; hỗ trợ các DNNVV thúc đẩy thương mại điện tử với tổng kinh phí hỗ trợ khoảng 500 triệu đồng. Sở Tư pháp đã chủ động thực hiện các

thành phố, tăng 02 bậc so với năm 2022, Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) xếp thứ hạng 25/63 tỉnh, thành phố, giảm 4 bậc so với năm 2022

¹⁵ Đến nay Bộ Tài chính đã có Văn bản hướng dẫn địa phương thực hiện.

¹⁶ Đến nay, Bộ Nông nghiệp và Môi trường đã có Văn bản hướng dẫn địa phương thực hiện

hoạt động cung cấp thông tin pháp lý cho doanh nghiệp, như: Xây dựng và phát hành định kỳ các bản tin pháp luật, tài liệu điện tử theo chuyên đề về các lĩnh vực pháp luật, thông tin pháp lý, cảnh báo vi phạm pháp luật, rủi ro pháp lý,...

III. MỘT SỐ NỘI DUNG KHÁC BÁO CÁO BỔ SUNG THEO CÔNG ĐIỆN SỐ 14/CĐ-TTG NGÀY 11/02/2025 CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ¹⁷

1. Tình hình triển khai nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia:

Thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành Chương trình hành động số 32-CTr/TU ngày 17/02/2025 để tổ chức triển khai thực hiện. Trong đó, đề ra các mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể và 7 nhóm nhiệm vụ, giải pháp phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh; chỉ đạo tiếp tục rà soát, bổ sung, đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các cơ chế, chính sách, quy định không còn phù hợp; bổ sung các chính sách làm nền tảng cho hỗ trợ phát triển khoa học và công nghệ của tỉnh. Ban hành Kết luận số 469-KL/TU ngày 17/02/2025 về Đề án phát triển ngành công nghiệp bán dẫn, trí tuệ nhân tạo và an ninh mạng trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2025 - 2030.

UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 37/KH-UBND ngày 26/02/2025 về thực hiện Chương trình hành động theo Nghị quyết số 03/NQ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ và Chương trình hành động số 32-CTr/TU ngày 17/02/2025 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị; đã ban hành một số cơ chế, chính sách, quy định làm nền tảng cho hỗ trợ phát triển khoa học và công nghệ của tỉnh¹⁸...

Song song với việc ban hành các chính sách làm nền tảng cho hỗ trợ phát triển khoa học, công nghệ của tỉnh, tỉnh Bình Định đã và đang tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh. Trong giai đoạn 2021 - 2025, tỉnh đã phân bổ và giao kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách nhà nước lĩnh vực khoa học, công nghệ và chuyển đổi số của tỉnh là 230,291 tỷ đồng (trong đó, vốn ngân sách Trung ương là 106,939 tỷ đồng; vốn ngân sách tỉnh là 123,352 tỷ đồng)¹⁹. Qua đó, đã đầu tư, tăng cường tiềm lực cho một số tổ chức khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh đủ năng lực nghiên cứu, tiếp thu chuyển giao kết quả khoa học và công nghệ, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Thời gian qua, tỉnh đã thu hút được một số dự án lớn đầu tư vào Khu đô thị Khoa học Quy Hòa và Trung tâm trí tuệ nhân tạo - Đô thị phụ trợ²⁰, tạo nền tảng

¹⁷ Về tổ chức đoàn công tác của các Thành viên Chính phủ làm việc với các địa phương để thúc đẩy sản xuất kinh doanh, đầu tư công, xuất nhập khẩu, các chương trình mục tiêu quốc gia, phân đầu đạt và vượt mục tiêu tăng trưởng năm 2025.

¹⁸ Như Quyết định số 2960/QĐ-UBND ngày 24/7/2020 của UBND tỉnh ban hành Đề án hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị trong lĩnh vực sản xuất, chế biến trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2020 - 2025.

¹⁹ Số liệu tính đến tháng 2/2025

²⁰ Công viên sáng tạo TMA và Tổ hợp Trung tâm nghiên cứu, sản xuất và đào tạo chuyên gia công nghệ FPT Software...

quan trọng để Bình Định thu hút các chuyên gia, nhà khoa học trên thế giới cũng như các nhà đầu tư về khoa học và công nghệ, tạo đột phá để phát triển công nghệ cao tại Bình Định. Tỉnh đã hỗ trợ và tạo điều kiện cho Trung tâm Quốc tế Khoa học và Giáo dục liên ngành tổ chức thành công các hội thảo, lớp học chuyên đề quốc tế với sự tham gia của nhiều giáo sư đạt giải Nobel và các nhà khoa học nổi tiếng trên thế giới, đưa Quy Nhơn, Bình Định trở thành điểm đến của các nhà khoa học trong nước và thế giới.

Hiện nay, tỉnh đã xây dựng nhiều cơ chế, chính sách hỗ trợ doanh nghiệp đầu tư trung tâm dữ liệu mà đặt biệt là trung tâm dữ liệu lưu trữ và tính toán hiệu năng cao; trung tâm dữ liệu phục vụ cho AI và bán dẫn,... và các hạ tầng liên quan như năng lượng sạch, cáp quang biển quốc tế ... Cơ chế, chính sách được thể hiện cụ thể trong “Đề án phát triển ngành công nghiệp bán dẫn, trí tuệ nhân tạo và an ninh mạng trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2025 – 2030” đã được Ban Thường vụ Tỉnh ủy thông qua tại Kết luận số 469-KL/TU ngày 17/02/2025. Đồng thời, để triển khai có hiệu quả Đề án “Hỗ trợ Hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Bình Định giai đoạn 2019 - 2025”²¹, tỉnh đã thành lập Ban Chỉ đạo hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh, Hội đồng tư vấn và đầu tư khởi nghiệp; bổ sung nhiệm vụ đổi mới sáng tạo cho Trung tâm khám phá khoa học (trực thuộc Sở Khoa học và Công nghệ); tiếp tục cải tạo, nâng cấp khu không gian chung hỗ trợ khởi nghiệp Bihub thành nơi giao lưu, trao đổi kinh nghiệm về khởi nghiệp của cộng đồng khởi nghiệp tỉnh; đẩy mạnh công tác truyền thông về khởi nghiệp đổi mới sáng tạo bằng nhiều hình thức đa dạng, phong phú²²; duy trì tổ chức Cuộc thi khởi nghiệp sáng tạo hằng năm; chú trọng công tác đào tạo, tập huấn khởi nghiệp²³; hỗ trợ ươm tạo cho 71 ý tưởng tại các tổ chức ươm tạo trên địa bàn tỉnh; hình thành mạng lưới các nhà tư vấn khởi nghiệp (gồm 25 nhà tư vấn) và mạng lưới các nhà đầu tư khởi nghiệp (gồm 13 nhà đầu tư); đã tuyển chọn được 18 doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tiêu biểu để hỗ trợ phát triển thành doanh nghiệp đổi mới sáng tạo. Trong đó, có 4 doanh nghiệp gọi được vốn đầu tư từ các nhà đầu tư trong và ngoài tỉnh²⁴.

Bên cạnh đó, tỉnh đã ký biên bản hợp tác toàn diện với các trường đại học như: Đại học Tôn Đức Thắng, Đại học Bách khoa - Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh, các viện nghiên cứu trong và ngoài tỉnh nhằm triển khai các hoạt động đào tạo nguồn nhân lực đáp ứng nhu cầu của tỉnh về du lịch, công nghệ thông tin...; phát huy được tiềm năng nghiên cứu của đội ngũ nhân lực trình độ cao của các trường đối với các vấn đề khoa học xã hội nhân văn, khoa học kỹ thuật và công nghệ... trên địa bàn tỉnh nhằm tham mưu, đề xuất cho tỉnh các giải pháp thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội. Trung tâm ICISE đã thu hút nhiều nhà khoa học trẻ và sinh viên có năng lực trong và ngoài nước tham gia nghiên cứu và làm việc tại Viện

²¹ Quyết định số 3043/QĐ-UBND ngày 28/8/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

²² Duy trì website khởi nghiệp đổi mới sáng tạo (<http://bihub.vn/>); phối hợp Báo Bình Định, Đài Phát thanh và Truyền hình Bình Định hỗ trợ đưa tin và phát sóng Cuộc thi khởi nghiệp sáng tạo Bình Định qua các năm...

²³ Đã tổ chức đào tạo, tập huấn về khởi nghiệp đổi mới sáng tạo cho hơn 1.500 lượt cá nhân, doanh nhân.

²⁴ Công ty CP Bidicomed, Công ty TNHH Dulah, Công ty CP IPP Sachi, Công ty CP DV Khoa học và Công nghệ Bình Định

Nghiên cứu Khoa học và Giáo dục liên ngành (IFIRSE)²⁵.

Ngoài ra, thực hiện Quyết định số 204-QĐ/TW ngày 29/11/2024 của Ban Bí thư về phê duyệt Đề án chuyển đổi số trong các cơ quan Đảng, tỉnh Bình Định đã quán triệt chủ trương của Đảng về tính cấp thiết của chuyển đổi số và ý nghĩa của Đề án chuyển đổi số trong các cơ quan Đảng, tạo sự thống nhất trong nhận thức và hành động của cấp ủy các cấp²⁶. Chỉ đạo xây dựng kế hoạch cụ thể, phân công trách nhiệm cho từng cơ quan, đơn vị để triển khai thực hiện Đề án. Đến nay, các nhóm tiên ích thuộc Đề án 06 tiếp tục được ứng dụng, triển khai ở nhiều lĩnh vực, tiếp cận đến nhiều tầng lớp xã hội, mang lại lợi ích thiết thực, phục vụ tốt hơn cho người dân, doanh nghiệp²⁷; tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính giải quyết trước và đúng hẹn của tỉnh đạt 99,85%, hồ sơ trực tuyến phát sinh đạt 90,3%; xếp hạng Chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp” của tỉnh dẫn đầu toàn quốc²⁸.

2. Triển khai các Nghị quyết về phát triển vùng của Bộ Chính trị và các quy hoạch phát triển vùng đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt

- Thực hiện **Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 03/11/2022 của Bộ Chính trị** về phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng Bắc Trung bộ và duyên hải Trung Bộ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bình Định đã ban hành Chương trình hành động số 22-CTr/TU ngày 22/5/2023. Trên cơ sở Chương trình hành động của Tỉnh ủy, UBND tỉnh Bình Định có Quyết định số 2949/QĐ-UBND ngày 09/8/2023 về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 168/NQ-CP ngày 29/12/2022 của Chính phủ và Chương trình hành động số 22-CTr/TU ngày 22/5/2023 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 03/11/2022 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng Bắc Trung Bộ và duyên hải Trung Bộ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

Việc ban hành Chương trình hành động và Kế hoạch thực hiện đã tạo được sự thống nhất trong công tác chỉ đạo các cấp, các ngành tổ chức quán triệt, triển khai quyết liệt, hiệu quả tạo sự chuyển biến rõ rệt về nhận thức và hành động của cán bộ, công chức, viên chức các sở, ban, ngành trên địa bàn tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố về tầm quan trọng của việc triển khai Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 03/11/2022 của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 168/NQ-CP ngày 29/12/2022 của Chính phủ; đã cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp nêu tại Nghị quyết số

²⁵ Một số sinh viên Ấn Độ tham gia các dự án nhỏ online với nhóm Neutrino như Nikhil Krishna đã tốt nghiệp thạc sĩ ở đại học Jamia Millia, New Delhi; Đại học Karnataka; Sinh viên tốt nghiệp Thạc sĩ ở Viện hàn lâm khoa học Việt Nam; Đại học Fulbright; Học viên tốt nghiệp Thạc sĩ ở Pháp và hiện tại đang làm nghiên cứu sinh ở Geneva, Thụy Sĩ...

²⁶ Đến nay, đã đạt được một số kết quả như sau: 100% các cơ quan Đảng từ tỉnh đến cấp huyện được trang bị thiết bị hiện đại, đồng bộ, đáp ứng yêu cầu sử dụng, bảo đảm an toàn, an ninh thông tin; đường truyền kết nối thông suốt từ tỉnh tới cơ sở, bảo đảm băng thông đáp ứng yêu cầu nghiệp vụ; 100% các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của các cơ quan đảng được đánh giá, bảo đảm an toàn thông tin (chưa thực hiện đánh giá cấp độ); 100% văn bản không mật được ký số, gửi, nhận, xử lý trên môi trường số.

²⁷ Điển hình như: sử dụng thẻ Căn cước công dân/thẻ căn cước thay thế thẻ bảo hiểm y tế trong khám chữa bệnh; thông báo lưu trú, gửi tin báo tố giác tội phạm qua ứng dụng VNeID; sử dụng thông tin giấy tờ tích hợp trên VNeID trong các giao dịch thay thế xuất trình giấy tờ vật lý; thực hiện cấp Phiếu lý lịch tư pháp qua ứng dụng VNeID; ứng dụng thông tin Số sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID trong khám, chữa bệnh...

²⁸ Tính đến đầu tháng 12/2024.

168/NQ-CP ngày 29/12/2022 của Chính phủ và Chương trình hành động số 22-CTr/TU ngày 22/5/2023 của Tỉnh ủy gắn với thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XX nhằm khai thác, phát huy hiệu quả, tiềm năng, lợi thế của tỉnh góp phần vào sự phát triển kinh tế - xã hội của vùng.

- Triển khai thực hiện **Quyết định số 824/QĐ-TTg ngày 11/7/2023 của Thủ tướng Chính phủ** về việc thành lập Hội đồng điều phối vùng Bắc Trung Bộ và duyên hải Trung Bộ; Văn bản số 5523/ BKHĐT-KTĐPLT ngày 13/7/2023 về việc triển khai Quyết định số 824/QĐ-TTg ngày 11/7/2023 của Thủ tướng Chính phủ; Quyết định số 49/QĐ-HĐĐPBTBDHTB ngày 01/8/2023 của Chủ tịch Hội đồng điều phối vùng Bắc Trung Bộ và duyên hải Trung Bộ về việc ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng điều phối vùng Bắc Trung Bộ và duyên hải Trung Bộ, UBND tỉnh Bình Định đã thành lập Tổ điều phối cấp tỉnh theo quy định tại khoản 3 Điều 3 Quyết định số 824/QĐTTg ngày 11/7/2023 của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 3542/QĐ-UBND ngày 25/9/2023 nhằm tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định - Ủy viên Hội đồng điều phối vùng Bắc Trung Bộ và duyên hải Trung Bộ đề xuất các nội dung liên quan đến liên kết vùng; đề xuất các cơ chế, chính sách cho phát triển vùng có liên quan đến tỉnh; tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố thực hiện các nhiệm vụ trong việc điều phối phát triển vùng Bắc Trung Bộ và duyên hải Trung Bộ; đề xuất, kiến nghị các vấn đề liên kết trong vùng.

- **Đối với nhiệm vụ Lập quy hoạch tỉnh Bình Định thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050:** Đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1619/QĐ-TTg ngày 14/12/2023. Kế hoạch thực hiện Quy hoạch tỉnh: Đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 734/QĐ-TTg ngày 31/7/2024, với 4 nội dung chủ yếu, gồm: Dự án đầu tư công, dự án sử dụng các nguồn vốn khác ngoài vốn đầu tư công, kế hoạch sử dụng đất, nguồn lực thực hiện quy hoạch. Kế hoạch thực hiện Quy hoạch tỉnh cũng nêu rõ 9 nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu, gồm: Hoàn thiện cơ chế, chính sách phát triển; thu hút đầu tư; phát triển nguồn nhân lực; bảo đảm an sinh xã hội; bảo vệ môi trường; tăng trưởng xanh và bền vững; phát triển KHCVN và đổi mới sáng tạo; bảo đảm nguồn lực tài chính; bảo đảm quốc phòng, an ninh.

Trên cơ sở Quyết định số 734/QĐ-TTg ngày 31/7/2024 của Thủ tướng Chính phủ, tỉnh Bình Định đã xây dựng lộ trình tổ chức triển khai thực hiện các chương trình, dự án nhằm thực hiện tốt các mục tiêu, nhiệm vụ Quy hoạch đã đề ra; tập trung các giải pháp chỉ đạo triển khai các dự án trọng điểm có tính lan tỏa cao, tạo động lực phát triển, như: Dự án Cao tốc Bắc – Nam đoạn qua địa bàn tỉnh, dự án Cao tốc Quy Nhơn – Pleiku, dự án Nâng cấp, mở rộng Cảng hàng không Phù Cát, hoàn thiện Đề án xây dựng thành phố Quy Nhơn trở thành Trung tâm văn hóa phía Nam của Vùng Bắc Trung Bộ và duyên hải Trung Bộ. Bên cạnh đó, tập trung thúc đẩy các động lực tăng trưởng mới, như: Chuyển đổi số, kinh tế số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, chip bán dẫn, trí tuệ nhân tạo AI, an ninh mạng,... Ngoài ra, tỉnh đã hoàn thiện việc rà soát, cập nhật các quy hoạch vùng cấp huyện; đẩy nhanh tiến độ lập điều chỉnh Quy hoạch chung Khu kinh tế Nhơn Hội và triển khai Quy hoạch

Khu công nghiệp Phù Mỹ và Khu công nghiệp Hoài Mỹ - Hoài Nhơn..

- Thực hiện nhiệm vụ tại Nghị quyết số 168/NQ-CP ngày 29/12/2022 của Chính phủ về thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 03/11/2022 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo quốc phòng, an ninh vùng Bắc Trung Bộ và duyên hải Trung bộ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, trong đó có nội dung định hướng **Phát triển thành phố Quy Nhơn trở thành trung tâm văn hóa phía Nam của vùng Bắc Trung Bộ và duyên hải Trung bộ**; UBND tỉnh đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan khẩn trương xây dựng Đề án Phát triển thành phố Quy Nhơn trở thành trung tâm văn hóa phía Nam của vùng Bắc Trung Bộ và duyên hải Trung bộ.

Thực hiện nhiệm vụ UBND tỉnh giao, trong năm 2023 và 2024, UBND thành phố Quy Nhơn đã xây dựng cơ bản hoàn chỉnh Đề cương “Đề án phát triển thành phố Quy Nhơn trở thành trung tâm văn hóa phía Nam của vùng”; đây là Đề án rất lớn đối với tỉnh Bình Định và thành phố Quy Nhơn, có liên quan đến lĩnh vực văn hóa, bảo tồn văn hóa, di sản văn hóa (vật thể, phi vật thể), và các lĩnh vực liên quan trong hỗ trợ phát triển văn hóa như: giáo dục, đào tạo (*đưa bảo tồn di sản văn hóa vào trường học, bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ, quản lý nhà nước...*), kinh tế, xã hội; quy hoạch đất đai; quy hoạch kiến trúc - xây dựng; bố trí ngân sách; phân bổ đầu tư; quảng bá văn hóa gắn với chuyển đổi số, số hóa di sản văn hóa, bảo tàng; bảo tồn văn hóa gắn với phát triển du lịch... Đồng thời, phạm vi thực hiện của Đề án liên quan đến 08 tỉnh phía Nam của vùng Bắc Trung Bộ và Duyên hải Trung Bộ và liên quan đến các bộ, ban ngành trung ương, các sở ban ngành tỉnh Bình Định và các tỉnh lân cận trong phạm vi Đề án. Dự kiến, trong năm 2025 UBND tỉnh Bình Định sẽ báo cáo Thủ tướng Chính phủ về Đề cương Đề án nêu trên.

IV. HẠN CHẾ, TỒN TẠI, NGUYÊN NHÂN

1. Tồn tại, hạn chế

- Hoạt động sản xuất, kinh doanh một số ngành, lĩnh vực còn khó khăn; tỉnh chưa có dự án quy mô lớn mang tính động lực, dẫn dắt. Công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng một số công trình, dự án trọng điểm còn chậm. Hạ tầng kỹ thuật một số cụm công nghiệp chưa hoàn chỉnh, thiếu đồng bộ, chưa sẵn sàng đáp ứng thu hút đầu tư.

- Sản xuất nông nghiệp còn phân tán, thiếu sản phẩm chủ lực đáp ứng yêu cầu sản xuất hàng hóa và xuất khẩu. Tình trạng lấn chiếm đất đai, khai thác tài nguyên, khoáng sản trái phép; tình trạng ô nhiễm môi trường tại một số cụm công nghiệp, làng nghề, cơ sở sản xuất kinh doanh; tình trạng xây dựng trái phép tại các đô thị tuy đã được tập trung chỉ đạo quyết liệt và có chuyển biến tích cực nhưng còn xảy ra, chưa được xử lý dứt điểm.

- Sản phẩm du lịch chưa phong phú, chất lượng chưa cao, thiếu các khu vui chơi, giải trí quy mô lớn, trung tâm thương mại, mua sắm cao cấp... đáp ứng nhu cầu của du khách.

2. Nguyên nhân

- Năng lực dự báo, định hướng trước những biến động phức tạp của giá cả, thị

trường còn hạn chế.

- Năng lực lãnh đạo, tổ chức thực hiện, tinh thần trách nhiệm của một số cấp ủy, chính quyền, các ngành, đoàn thể các cấp chưa cao; các giải pháp thực hiện và sự phối hợp giữa các cấp, các ngành có nơi, có lúc chưa đồng bộ, thiếu kịp thời. Chỉ đạo xử lý một số vấn đề cụ thể chưa tập trung, thiếu kiên quyết. Trình độ, năng lực của một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức chưa đáp ứng yêu cầu, thiếu năng động, sáng tạo, thiếu tư duy đổi mới, đột phá, tinh thần trách nhiệm chưa cao; còn có biểu hiện né tránh, đùn đẩy trách nhiệm, không dám thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao.

V. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM THỜI GIẠN TỚI

1. Về phát triển kinh tế

- *Triển khai hiệu quả Quy hoạch tỉnh*: Thực hiện nghiêm Kế hoạch triển khai Quy hoạch tỉnh Bình Định giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn 2050; rà soát, đẩy nhanh tiến độ các chương trình, đề án trọng tâm và các dự án lớn đã được phê duyệt, nhất là những dự án động lực phát triển của tỉnh năm 2025 như: tuyến cao tốc Quy Nhơn – Pleiku; đường cất hạ cánh số 2 và các công trình đồng bộ tại khu bay Cảng hàng không Phù Cát; Tuyến đường kết nối từ Cao tốc Bắc – Nam về Khu công nghiệp Phù Mỹ, bến cảng Phù Mỹ; Khu Công nghiệp Phù Mỹ; Bến cảng Phù Mỹ; Tuyến đường kết nối từ khu đô thị khoa học và giáo dục Quy Hoà đến khu đô thị Long Vân; ... đảm bảo tính đồng bộ và hiệu quả.

- *Tăng cường thu hút đầu tư*: Quyết liệt trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo; ưu tiên thu hút các dự án đầu tư lớn, có tính chất đột phá, ứng dụng công nghệ cao, thân thiện với môi trường và có giá trị gia tăng cao. Khắc phục triệt để các hạn chế như thủ tục hành chính rườm rà, giải ngân vốn chậm, vướng mắc trong giải phóng mặt bằng và thiếu vật liệu san lấp.

- *Hỗ trợ doanh nghiệp*: Hỗ trợ các doanh nghiệp tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy tái cơ cấu sản xuất, nâng cao năng lực cạnh tranh, đồng thời cải thiện môi trường kinh doanh. Các cấp, các ngành cần tiếp tục đổi mới quy trình làm việc, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm để đảm bảo tính minh bạch và hiệu quả.

- *Thúc đẩy đầu tư công*: Triển khai các giải pháp quyết liệt nhằm sớm khắc phục các tồn tại, hạn chế để đẩy nhanh tiến độ thi công và giải ngân vốn đầu tư công ngay từ đầu năm 2025. Nâng cao trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trong việc lập kế hoạch và thực hiện các dự án đầu tư công.

- *Tăng cường kỷ luật tài chính*: Nâng cao kỷ luật, kỷ cương tài chính - ngân sách nhà nước; quản lý chặt chẽ nguồn thu ngân sách, chống thất thu thuế; tăng cường kiểm soát chi ngân sách, đảm bảo sử dụng hiệu quả các nguồn lực.

- *Phát triển hạ tầng đồng bộ*: Đẩy mạnh xây dựng, phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng hiện đại, đồng bộ, với trọng tâm là hạ tầng giao thông, hạ tầng đô thị, hạ tầng liên vùng, hạ tầng số, cũng như hạ tầng xã hội trong các lĩnh vực y tế, giáo dục và văn hóa.

- *Phát triển dịch vụ, du lịch*: Tập trung tổ chức các chương trình, sự kiện lớn của tỉnh năm 2025, nhất là các giải thi đấu thể thao quốc tế gắn với biển, chương trình du lịch hè, các sự kiện nhân các ngày Lễ kỷ niệm Giải phóng miền Nam (30/4), Lễ kỷ niệm Ngày Quốc khánh (02/9), Giải phóng tỉnh Bình Định (31/3); triển khai các giải pháp kích cầu, thu hút du khách, nhất là mùa du lịch cao điểm Xuân - Hè; nâng cao hiệu quả quảng bá thông tin, chất lượng dịch vụ, thu hút du lịch; phối hợp tổ chức các chuyến tàu lửa chuyên phục vụ du khách từ hai thành phố lớn nhất cả nước đến Ga Quy Nhơn; tăng cường cải tạo cảnh quan, môi trường, nâng cấp các khu, điểm du lịch, công trình văn hóa, lịch sử, hạ tầng giao thông kết nối gắn với tổ chức các chương trình, sự kiện của địa phương để đồng hành cùng với tỉnh thu hút du khách.

- *Phát triển nông nghiệp, bảo vệ môi trường*: Tập trung thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp; chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, nuôi trồng thủy sản; hình thành vùng nguyên liệu tập trung; phát huy các chuỗi liên kết sản xuất, chế biến, tiêu thụ sản phẩm cho người dân, mỗi địa phương có ít nhất 1 chuỗi hỗ trợ tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp cho người dân. Đẩy nhanh tiến độ đầu tư, xây dựng các Nhà máy chế biến gia súc, gia cầm, nhà máy chế biến nông sản,...

Tăng cường công tác quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường và sử dụng hiệu quả đất đai. Ưu tiên các giải pháp thúc đẩy phát triển kinh tế bền vững, gắn với bảo vệ môi trường, đảm bảo cân bằng giữa tăng trưởng kinh tế và bảo tồn thiên nhiên.

- *Chuyển đổi số và đổi mới sáng tạo*: Đẩy mạnh chuyển đổi số trong quản lý nhà nước, doanh nghiệp và xã hội; khuyến khích đổi mới sáng tạo, ứng dụng công nghệ cao trong các lĩnh vực sản xuất, kinh doanh và quản lý để nâng cao năng suất và hiệu quả kinh tế; trong đó tập trung triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

2. Về văn hóa - xã hội

- *Chăm lo đời sống Nhân dân*: Chú trọng phát triển văn hóa - xã hội, bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho Nhân dân. Đẩy mạnh tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao, nghệ thuật phục vụ nhiệm vụ chính trị, đồng thời đáp ứng nhu cầu giải trí của người dân.

- *Nâng cao chất lượng dịch vụ xã hội*: Triển khai đồng bộ các kế hoạch nâng cao chất lượng giáo dục, y tế, đào tạo nghề và giải quyết việc làm. Tăng cường đầu tư cho các cơ sở giáo dục, y tế, đảm bảo mọi người dân được tiếp cận dịch vụ công chất lượng cao.

- *Đảm bảo an sinh xã hội, thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia*: Thực hiện hiệu quả 3 Chương trình mục tiêu quốc gia: xây dựng Nông thôn mới, giảm nghèo bền vững, phát triển kinh tế - xã hội vùng dân tộc thiểu số và miền núi, góp phần nâng cao đời sống người dân và thúc đẩy phát triển bền vững. Tập trung triển khai thực hiện hiệu quả kế hoạch xóa nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn tỉnh, đảm bảo trước ngày 31/5/2025 hoàn thành 100% chỉ tiêu xóa nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn tỉnh trong tháng 5/2025.

- Tăng cường bảo đảm an ninh trật tự, phòng chống tệ nạn xã hội, tai nạn giao thông và các dịch bệnh phát sinh trong điều kiện thời tiết giao mùa. Đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát để tạo môi trường an toàn, lành mạnh cho Nhân dân vui xuân đón Tết.

- *Tăng cường ứng dụng công nghệ số và thúc đẩy đổi mới sáng tạo trong mọi lĩnh vực*, từ quản lý nhà nước, doanh nghiệp đến đời sống xã hội. Tập trung xây dựng chính quyền số, phát triển kinh tế số gắn với kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn và xã hội số, tạo động lực phát triển bền vững và toàn diện theo định hướng của Trung ương.

- *Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao* gắn với nghiên cứu khoa học, ứng dụng công nghệ, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp. Triển khai hiệu quả Đề án Phát triển nguồn nhân lực ngành công nghiệp bán dẫn đến năm 2030, định hướng 2050.

3. Về xây dựng chính quyền và cải cách hành chính

- Tập trung ổn định tổ chức bộ máy, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn các cơ quan, đơn vị theo bộ máy mới, bảo đảm hoạt động ổn định, hiệu quả theo Nghị quyết số 18-NQ/TW (khóa XII) và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh.

- Thực hiện nghiêm Quy định số 148-QĐ/TW, Nghị định số 73/2023/NĐ-CP về bảo vệ cán bộ dám nghĩ, dám làm; khắc phục tình trạng đùn đẩy, né tránh, sợ sai, sợ trách nhiệm; nâng cao hiệu quả phối hợp xử lý các vấn đề liên ngành.

- Tập trung nâng cao đạo đức công vụ; phòng, chống “chạy chức, chạy quyền”; làm tốt công tác quy hoạch, đào tạo, luân chuyển, sử dụng cán bộ, công chức. Đổi mới triệt để công tác đánh giá, phân loại, bảo đảm khách quan, công bằng, đưa những người không còn phù hợp ra khỏi hệ thống công vụ.

4. Về lĩnh vực nội chính

- Củng cố quốc phòng, an ninh, đối ngoại; xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân, an ninh Nhân dân vững chắc. Chủ động nắm bắt, phân tích, dự báo tình hình từ sớm, từ xa; giải quyết kịp thời các vấn đề phức tạp từ cơ sở, không để bị động, bất ngờ...

- Đẩy mạnh công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực: Đẩy mạnh thanh tra, kiểm tra, tập trung vào những lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực như đầu tư, tài sản công, đất đai, khoáng sản...; không hình sự hóa các quan hệ dân sự, hành chính, kinh tế...

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Về thực hiện Kết luận số 123-KL/TW của Ban Chấp hành Trung ương và Nghị quyết số 25/NQ-CP của Chính phủ

- Đề nghị Trung ương chỉ đạo cải cách mạnh mẽ về thể chế, góp phần tạo ra xung lực mới cho phát triển kinh tế - xã hội; trước mắt rà soát, triệt để cắt giảm, đơn giản hóa các thủ tục hành chính liên quan đến việc triển khai các dự án đầu tư, nhất

là các bước trong lựa chọn nhà thầu, nhà đầu tư, đánh giá tác động môi trường, cấp mở vật liệu xây dựng, phòng cháy - chữa cháy... nhằm tạo điều kiện tốt nhất cho các nhà đầu tư cũng như giải quyết những vướng mắc, bất cập khi triển khai các dự án đầu tư công.

- Đề nghị Trung ương sớm tổng kết, đánh giá việc thực hiện các cơ chế, chính sách đặc thù đã và đang cho áp dụng tại một số địa phương, lựa chọn những cơ chế, chính sách hiệu quả để cho phép áp dụng trên phạm vi cả nước nhằm tăng tính chủ động cho các địa phương, khai thác tốt các nguồn lực cho phát triển.

- Đối với một số cơ chế, chính sách đặc biệt được áp dụng cho một số mô hình mới như: Trung tâm tài chính (khu vực và quốc tế), khu thương mại tự do... đề nghị Trung ương cho phép áp dụng đối với các địa phương khác trong cả nước (*trong trường hợp nhà đầu tư không lựa chọn địa phương mà Trung ương khuyến nghị*). Trung ương có thể quy định khung tiêu chí, điều kiện... địa phương nào đáp ứng được các tiêu chí và có nhà đầu tư quan tâm thì được phép đăng ký thực hiện.

2. Thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 03/11/2022 của Bộ Chính trị, trong thời gian qua tỉnh đã tập trung triển khai các hoạt động văn hóa, thường xuyên bảo tồn, trùng tu, tôn tạo, phát huy các giá trị di tích lịch sử, văn hóa và danh lam thắng cảnh; tổ chức nhiều chương trình, sự kiện, lễ hội, quảng bá du lịch, hình ảnh đất nước, con người... để thu hút du khách trong và ngoài nước. Kính đề nghị Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ quan tâm chỉ đạo các Bộ, ngành liên quan xem xét hỗ trợ tinh trong việc đầu tư xây dựng phát triển hệ thống hạ tầng cơ sở văn hóa, đặc biệt là các thiết chế văn hóa, thể thao cấp vùng tại Quy Nhơn để thành phố Quy Nhơn phát triển thành trung tâm văn hóa phía Nam của vùng Bắc Trung Bộ và duyên hải Trung bộ.

3. Về hỗ trợ tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp, thúc đẩy sản xuất kinh doanh

Kính đề nghị Bộ Tài chính quan tâm xem xét, hướng dẫn một số nội dung như sau:

- Về bổ sung đối tượng được giải quyết mua, thuê mua, thuê nhà ở xã hội tại dự án Nhà ở thuộc quy hoạch Khu thiết chế công đoàn tỉnh Bình Định; theo đó, theo quy định tại khoản 1, khoản 3 Điều 41 Luật Đầu tư năm 2020 thì nhà đầu tư trong quá trình thực hiện dự án đầu tư có quyền điều chỉnh, bổ sung mục tiêu thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư. Tuy nhiên, việc điều chỉnh, bổ sung mục tiêu dự án sẽ không phù hợp với hình thức chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư ban đầu của dự án.

- Về việc xác định nghĩa vụ tài chính về tiền thuê đất do thay đổi thời hạn sử dụng đất đối với dự án Tổ hợp Du lịch Thương mại giải trí Merry Land Quy Nhơn; theo đó, dự án được điều chỉnh thời hạn cho thuê đất từ 70 năm xuống còn 50 năm, tuy nhiên các quy định của pháp luật chưa quy định về việc xác định tiền thuê đất đối với trường hợp giảm thời hạn sử dụng đất.

4. Về phát triển hạ tầng giao thông: Trong giai đoạn 2021 - 2025, tỉnh Bình Định đã được Chính phủ quan tâm hỗ trợ đầu tư, nâng cấp một số đoạn tuyến thuộc

tuyến đường ven biển qua địa phận tỉnh. Tuy nhiên, hiện nay vẫn còn một số đoạn tuyến chưa được đầu tư, nâng cấp để tạo sự đồng bộ cũng như chưa thể kết nối với tuyến đường ven biển của tỉnh Quảng Ngãi. Vì vậy, trong thời gian tới, nhất là giai đoạn 2026 - 2030, kính đề nghị Thủ tướng Chính phủ, Bộ Tài chính, Bộ Xây dựng quan tâm hơn nữa trong việc hỗ trợ tỉnh xây dựng các đoạn tuyến còn lại nhằm kết nối, lưu thông thông suốt tuyến hành lang ven biển từ Quảng Ngãi - Bình Định - Phú Yên.

5. Về phát triển các dự án năng lượng tái tạo:

Tỉnh Bình Định có tiềm năng rất lớn để phát triển các dự án năng lượng tái tạo, đây là những dự án trọng tâm của tỉnh Bình Định cần tập trung đầu tư phát triển để góp phần quan trọng đạt được mục tiêu tăng trưởng kinh tế ở mức hai con số trong giai đoạn 2026 - 2030. Ngoài ra, nhu cầu sử dụng điện sạch tại chỗ của tỉnh trong giai đoạn tới rất lớn, khoảng hơn 3.100 MW. Tuy nhiên, quy mô công suất phân bổ cho tỉnh Bình Định trong Kế hoạch thực hiện Quy hoạch điện VIII đã được phê duyệt rất thấp so với tiềm năng và lợi thế hiện có của tỉnh (tổng công suất đã phân bổ 261MW).

Để có cơ sở cho tỉnh Bình Định thu hút các nhà đầu tư có tiềm năng về tài chính và kinh nghiệm đầu tư các dự án năng lượng tái tạo, kính đề nghị Chính phủ, Bộ Công Thương xem xét tăng quy mô công suất phân bổ các nguồn điện cho tỉnh Bình Định và đưa các dự án nguồn điện năng lượng tái tạo đã được đề xuất vào Đề án điều chỉnh Quy hoạch điện VIII với tổng công suất khoảng 4.000 MW (Điện gió gần bờ và trên bờ khoảng 2.000 MW; Thủy điện tích năng 1.000 MW, Thủy điện nhỏ khoảng 100MW; Điện sinh khối 50MW, Điện rác 15MW, điện địa nhiệt 15MW, điện mặt trời 810MW) theo như báo cáo đề xuất của UBND tỉnh Bình Định tại Công văn số 198/UBND-KT ngày 08/01/2025; Công văn số 413/UBND-KT ngày 15/01/2025 và Công văn số 1329/UBND-KT ngày 24/02/2025.

6. Về hỗ trợ phát triển du lịch: Kính đề nghị Chính phủ chỉ đạo các Bộ, ngành liên quan sớm có giải pháp phối hợp để hạ giá thành vé máy bay xuống mức hợp lý và ổn định để giúp nâng cao tính cạnh tranh của du lịch Việt Nam nói chung và tỉnh Bình Định nói riêng.

7. Về phát triển kinh tế ban đêm: Kính đề nghị Chính phủ chỉ đạo các Bộ, ngành liên quan nghiên cứu, bổ sung các quy định, hướng dẫn cụ thể hơn về kinh tế ban đêm, các loại hình kinh tế trong kinh tế ban đêm, khu vực quy hoạch, đầu tư phát triển kinh tế ban đêm, mô hình quản lý kinh tế ban đêm; nghiên cứu, xây dựng, ban hành các chính sách hỗ trợ, khuyến khích phát triển kinh tế ban đêm.

8. Về thực hiện công tác xóa nhà tạm, nhà dột nát: Kính đề nghị Trung ương sớm phân bổ kinh phí 105,42 tỷ đồng để hỗ trợ người có công cách mạng và thân nhân liệt sĩ về nhà ở trên địa bàn tỉnh năm 2025. Xem xét có chính sách hỗ trợ đối tượng người có công với cách mạng và thân nhân liệt sĩ (1.714 hộ) đã xây dựng hoàn thành nhà ở giai đoạn từ 2020 - 2024 với kinh phí dự kiến 83,37 tỷ đồng.

9. Kính đề nghị Chính phủ chỉ đạo Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quan tâm, tạo điều kiện để các chủ đầu tư có thể tiếp cận gói tín dụng 145 nghìn tỷ đồng cho

vay nhà ở xã hội để tạo nguồn lực khởi công, xây dựng hoàn thành các dự án nhà ở xã hội theo Đề án 1 triệu căn hộ nhà ở xã hội đã đề ra.

10. Để phát huy hiệu lực, hiệu quả quy định về phân cấp, phân quyền, ủy quyền trong quản lý nhà nước, đề nghị Chính phủ chỉ đạo các Bộ, ngành Trung ương thực hiện đầy đủ, phù hợp các quy định về phân quyền, phân cấp, ủy quyền theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương, cụ thể: Thực hiện đúng nguyên tắc bảo đảm không trùng lặp, chồng chéo về nhiệm vụ, quyền hạn giữa các cấp chính quyền địa phương. Khi phân cấp phải bảo đảm các điều kiện cần thiết để chính quyền địa phương thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp. Khi cơ quan nhận phân cấp có văn bản đề nghị hướng dẫn việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn đã phân cấp thì có văn bản hướng dẫn kịp thời nội dung phân cấp để địa phương có cơ sở thực hiện thống nhất. Tạo điều kiện để chính quyền địa phương được tham gia ý kiến đối với dự thảo văn bản phân cấp; đồng thời tiếp thu, xử lý ý kiến tham gia của địa phương cho phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương

Trên đây là Báo cáo tình hình triển khai kịch bản tăng trưởng năm 2025; hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư xây dựng, xuất nhập khẩu, UBND tỉnh Bình Định kính báo cáo Văn phòng Chính phủ xem xét, tổng hợp./. *mm*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: TC, XD, CT;
- LĐ VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, các K (3,4,6,14,16,17).

Lu



Nguyễn Tuấn Thanh